

CHUẨN ĐẦU RA VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN KHOA HỌC NGÀNH HÁN NÔM, KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

III. CHUYÊN NGÀNH HÁN NÔM, CHUẨN ĐẦU RA HỆ ĐẠI HỌC

III.1. Trình độ kiến thức:

Cử nhân ngành Hán Nôm, chương trình giáo dục Hán Nôm được trang bị có hệ thống các khối kiến thức sau:

- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học nhân văn (K1)
- Nắm vững và hiểu biết cơ bản về Hán Nôm (K2)
- Hiểu biết cơ bản về ngữ văn Việt Nam (K3)
- Hiểu biết cơ bản về ngữ văn Trung Quốc (K4)
- Hiểu biết cơ bản về văn hóa Việt Nam và Trung Quốc (K5)

III.2. Năng lực nhận thức, tư duy/Kỹ năng thực hành:

Cử nhân ngành Hán Nôm, chương trình giáo dục Hán Nôm được đào tạo theo hướng chuyên nghiệp hoá với các kỹ năng thực hành để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

III.2.1. Năng lực nhận thức, tư duy

- Nhớ (remember, memorize), hiểu (understand) và trình bày (discuss) (T1)
- Vận dụng (apply) và phân tích (interpret) (T2)
- Phân tích đánh giá (analyze, appraise), tổng hợp (integrated) (T3)

III.2.2. Kỹ năng thực hành

- Kỹ năng viết, đọc dịch cơ bản (copy, identify, translate) chữ Hán cổ, hiện đại và chữ Nôm (KN1)

- Thu thập (assemble), phân tích (interpret) và đánh giá (appraise) cơ bản các tài liệu văn bản Hán Nôm (KN2)
- Giao tiếp (display) cơ bản bằng Hán ngữ (KN3)
- Vận dụng tổng hợp (integrated) và trình bày (display) được vấn đề của mình (KN4) (bao gồm những kỹ năng: - Kỹ năng làm việc nhóm; - Kỹ năng xử lý tình huống, giải quyết vấn đề; - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử xã hội)

III.3. Về phẩm chất nhân văn:

Cử nhân ngành Hán Nôm, chương trình giáo dục Hán Nôm được đào tạo theo mục tiêu vừa hồng vừa chuyên, có tri thức vững vàng và những phẩm chất nhân văn tốt đẹp:

- Trung thành với Tổ quốc, tự hào về dân tộc, trân quý giữ gìn và phát huy di sản văn hoá dân tộc (TĐ1)
- Chu đáo cẩn thận, có trách nhiệm, nghiêm túc trong công việc (TĐ2)
- Tích cực phục vụ cộng đồng (TĐ3)
- Tự học suốt đời và giữ gìn phẩm chất đạo đức của người trí thức (TĐ4)

III.4. Vị trí làm việc và cơ hội học lên trình độ cao hơn:

III.4.1. Vị trí làm việc:

Cử nhân ngành Hán Nôm, chương trình giáo dục Hán Nôm có thể làm việc trong những lĩnh vực và vị trí sau:

- Làm việc ở các cơ quan nghiên cứu Hán Nôm;
- Làm việc ở các cơ quan bảo tồn, bảo tàng, các cơ quan văn hoá.
- Làm việc cho các cơ quan, công ty nước ngoài có sử dụng tiếng Hoa;
- Làm trong cơ quan báo tiếng Hoa;
- Dịch thuật tiếng Hán cổ, tiếng Hoa;
- Biên tập ở các cơ quan báo đài, nhà xuất bản;

- Giảng dạy ở trường cao đẳng, đại học;
- Giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài;

III.4.2. Cơ hội học lên trình độ cao hơn:

Cử nhân ngành Hán Nôm, chương trình giáo dục Hán Nôm có thể học lên bậc sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các ngành phù hợp và ngành gần như: Hán Nôm, Ngôn ngữ học, Văn học Việt Nam, Lý luận văn học, Văn hoá học, Việt Nam học, Châu Á học,... ở trong và ngoài nước.

III.5. Bảng ma trận chương trình đào tạo cử nhân khoa học ngành Hán Nôm:

STT	MÔN HỌC	SỐ TC	SỐ TIẾT		KIẾN THỨC					TỰ DUY			KỸ NĂNG				THÁI ĐỘ			
			LT	BT/TH/TT	K1	K2	K3	K4	K5	T1	T2	T3	KN1	KN2	KN3	KN4	TĐ1	TĐ2	TĐ3	TĐ4
I	KHỐI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG	46																		
	BẮT BUỘC (43 TC)	43																		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2			x					x	x				x				x	
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3			x					x	x				x				x	
3	Đường lối cách mạng Việt Nam	3			x					x	x				x			x		
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			x					x	x				x			x	x	
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2			x					x	x				x				x	

6	Dẫn luận ngôn ngữ học	2			x		x			x	x				x				x
7	Logic học đại cương	2			x					x					x				x
8	Hán văn cơ bản	3				x	x			x	x		x			x	x		x
9	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2			x				x	x	x				x	x			x
10	Lịch sử văn minh thế giới	3			x					x					x				x
11	Chữ Nôm	2				x	x			x	x		x			x	x		x
12	Thống kê cho khoa học xã hội	2			x					x	x				x				x
13	Môi trường và phát triển	2			x					x					x			x	
14	Tin học	3			x					x					x				x
15	Ngoại ngữ	10			x					x	x				x				x
	TỰ CHỌN (03 TC)	3																	
(Sinh viên tự chọn 3 tín chỉ trong các môn học sau)																			
1	Nhân học đại cương	2			x					x					x			x	x
2	Thực hành văn bản tiếng Việt	2			x		x			x	x				x			x	x
3	Xã hội học đại cương	2			x					x					x			x	
4	Tâm lý học đại cương	2			x					x					x				x
5	Tôn giáo học đại cương	2			x					x					x				x
6	Chính trị học đại cương	2			x					x					x			x	
7	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3			x				x			x			x				x

II	KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH	102																	
	KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ	86																	
	BẮT BUỘC (86 TC)	22																	
1	Ngữ âm tiếng Việt	2			x			x						x	x			x	x
2	Từ vựng tiếng Việt	2			x			x	x					x				x	x
3	Ngữ pháp tiếng Việt	4			x			x		x				x	x			x	x
4	Hán Nôm tăng cường	4			x	x	x	x	x		x					x	x		
5	Đại cương lý luận văn học	3		x		x		x		x				x					x
6	Tổng quan văn học dân gian Việt Nam	2				x		x	x					x	x				x
7	Tổng quan văn học cổ điển Việt Nam	3			x	x		x	x					x	x				x
8	Tổng quan văn học hiện đại Việt Nam	2				x		x	x					x	x				x
	KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU	64																	
9	Cổ văn (Tiên Tần - Hán Tấn)	4			x		x	x	x	x		x					x	x	x
10	Hán văn thời Lý - Trần	3			x	x		x	x		x	x				x	x		x
11	Hán văn thời Lê - Nguyễn	5			x	x		x	x		x	x				x	x		x
12	Văn tự học Hán Nôm	4			x	x	x	x	x		x			x	x				x
13	Âm vận học Hán Nôm	3			x	x	x		x	x		x			x	x			x
14	Ngữ pháp văn ngôn	4			x	x	x		x	x		x			x				x

15	Văn bản học Hán Nôm	3					x	x			x	x			x		x	x		x	
16	Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo	4					x	x	x	x	x	x			x		x	x		x	
17	Đường Tông bát đại gia	3					x		x		x	x			x					x	
18	Tứ thư	3					x		x	x	x	x			x		x	x		x	
19	Thơ Đường	2							x	x		x			x						x
20	Tổng quan văn học Trung Quốc	2							x		x				x						x
21	Tiếng Hán hiện đại 1	2					x		x		x			x						x	x
22	Tiếng Hán hiện đại 2	2					x		x		x			x						x	x
23	Tiếng Hán hiện đại 3	2					x		x		x			x						x	x
24	Tiếng Hán hiện đại 4	2					x		x		x			x						x	x
25	Tiếng Hán hiện đại 5	2					x		x		x			x						x	x
26	Tiếng Hán hiện đại 6	2					x		x		x			x						x	x
27	Tiếng Hán hiện đại 7	2					x		x		x			x						x	x
28	Tiếng Hán hiện đại 8	2					x		x		x			x						x	x
29	Thực tập, thực tế	4					x					x	x	x	x		x	x	x	x	x
30	Niên luận 1	2					x	x				x	x	x	x		x				x
31	Niên luận 2	2					x	x	x			x	x	x	x		x				x
	TỰ CHỌN (16 TC)	16																			
(Sinh viên tự chọn 16 tín chỉ trong các môn học sau)																					

1. Hướng nghiên cứu và giảng dạy Hán Nôm / Làm việc ở các công ty sử dụng tiếng Hoa																				
1	Khóa luận	10			x	x	x	x	x		x	x	x	x		x	x	x	x	x
2	Thực tập hướng nghiệp	3				x	x		x		x	x		x	x	x	x	x	x	x
3	Hán văn Minh – Thanh	3				x		x		x	x		x			x				x
4	Tiếng Hoa báo chí	2				x	x			x	x		x		x	x				x
5	Tiếng Hoa văn phòng	2				x	x			x	x		x		x				x	
6	Tiếng Hoa đàm thoại nâng cao	4				x		x	x	x	x				x	x			x	x
7	Dịch Hán Việt	2				x	x	x	x	x	x	x				x	x	x		x
8	Tiếp cận các loại hình văn bản Hán Nôm	2				x	x	x			x	x	x	x		x	x	x		x
9	Lịch sử Trung Quốc cổ đại	2							x	x		x				x				x
10	Lịch sử chế độ khoa cử và quan chế Việt Nam	2							x	x		x				x				x
11	Các thể loại văn học cổ Việt Nam – Trung Quốc	2				x	x			x		x				x	x			x
12	Nguyễn Trãi – tác gia và tác phẩm	2				x	x			x	x					x	x		x	x
13	Nguyễn Du – tác gia và tác phẩm	2				x	x			x	x					x	x		x	x
14	Văn học phương Đông	2			x		x	x		x		x				x				x
15	Văn học phương Tây	2			x					x		x				x				x

16	Từ chương học Hán Nôm	3			x	x	x		x	x					x				x
2. Hướng nghiên cứu, phê bình và giảng dạy văn học:																			
Học với SV ngành Văn học (xem chương trình chuyên ngành Văn học)																			
3. Hướng báo chí, xuất bản, văn phòng:																			
Học với SV Khoa Báo chí và Truyền thông, BM Lưu trữ Khoa Lịch sử (xem chương trình chuyên ngành Văn học)																			
4. Hướng nghệ thuật học																			
Học với SV ngành Văn học (xem chương trình chuyên ngành Văn học)																			

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA